

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Định.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Đích và bà Bùi Kim Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Xuân Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2020 tại Hội Trường xét xử Toà án nhân dân TP. Hạ Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2020/HSST ngày 12/02/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lưu Văn T** - Sinh ngày 30/10/1982 tại tỉnh Quảng Ninh.

Nơi cư trú: Tổ 20, khu 4, phường T, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lưu Văn T và bà: Phạm Thị H; Có vợ là: Vũ Thị Thùy L (Đã ly hôn); Có 01 con: sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 16/12/2019, hiện đang tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Anh Đỗ Văn T – sinh năm 1993, vắng mặt tại phiên tòa.
2. Anh: Bùi Đức L (N) – sinh năm 1986, vắng mặt tại phiên tòa.
3. Chị Lò Thị H - Sinh năm 1994, vắng mặt tại phiên tòa.
4. Chị: Lò Thị S – sinh năm 1993, vắng mặt tại phiên tòa.
5. Chị Lò Thị Y – sinh năm 1978, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối tháng 10/2019, Lưu Văn T thuê một gian nhà tại tổ 15, khu 4B, phường H, thành phố Hạ Long của ông Nhữ Đức T, trú tại tổ 3 khu 4, phường Giếng Đáy, thành phố Hạ Long, với giá 3,5 triệu đồng/tháng để ở và bán cà phê. Sau khi sửa chữa xong, T treo biển “Cà phê 866”. Đến đầu tháng 12/2019, T thuê Lò Thị H và Lò Thị S, trú tại xã T, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái làm nhân viên bán hàng. T thỏa thuận với H và S là nếu có khách đến hỏi mua dâm thì T trực tiếp đứng ra giao dịch và thu tiền của khách mua dâm, với giá 200.000đ/người/lượt, rồi chia lại cho gái bán dâm 100.000đ; Việc bán dâm thì thực hiện tại quán, thì H và S đồng ý.

Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 16/12/2019, T cùng H, S và chị Lò Thị Y là người quen của T đang ngồi ở quán nói chuyện thì anh Trần Văn G, sinh năm 1965, trú tại tổ 3 khu 5 phường H, thành phố Hạ Long, là người đi xe ôm, chở Đỗ Văn T, sinh năm 1993, trú tại tổ 26 khu 6, phường B, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh và Bùi Đức L (Bùi Đức N), sinh năm 1986, trú tại thôn V, xã T, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, đến quán của T để uống nước. Trong khi uống nước, L (N) bảo T bố trí cho T và N mua dâm thì T đồng ý và thỏa thuận với N 200.000 đồng/người/một lần mua dâm. N đồng ý và lấy tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng đưa cho T và nói “tiền của cả hai người”, T cầm và lấy 100.000 trả lại Nghĩa. Sau đó, T bảo Lò Thị H và Lò Thị S là nhân viên của quán vào phòng bán dâm cho khách. Đến khoảng 0 giờ 40 phút cùng ngày, khi H đang quan hệ tình dục với Trung tại phòng số hai; S đang quan hệ tình dục với Nghĩa tại phòng số bốn của quán “Cà phê 866”, thì bị Công an thành phố Hạ Long kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ: 500.000đ trên người của Lưu Văn T; 02 bao cao su đã qua sử dụng và 02 vỏ bao cao su nhãn hiệu Vip tại các phòng Lò Thị H và Lò Thị S đang bán dâm.

Khám xét khẩn cấp quán “Cà phê 866” của Lưu Văn T, thu giữ 12 bao cao su Vip Condom màu trắng, vàng chưa qua sử dụng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Lưu Văn T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Những người làm chứng Lò Thị H, Lò Thị S là những người bán dâm và Bùi Đức L (N), Đỗ Văn T là những người mua dâm vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo về thời gian, địa điểm và nội dung vụ án.

Tại Cáo trạng số 63/CT-VKSHL ngày 11/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố Lưu Văn T về tội: "Chứa mại dâm" theo khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 327; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lưu Văn T từ 12 đến 15 tháng tù về tội: “Chứa mại dâm”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 16/12/2019. Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về vật chứng của vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 12 bao cao su; tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 400.000đồng và trả lại cho bị cáo số tiền 100.000đồng, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long và bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo Lưu Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 16/12/2019 và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 00 giờ 15 phút ngày 16/12/2019 tại quán “Cà phê 866” do Lưu Văn T làm chủ, T đã bố trí cho Lò Thị H bán dâm cho Đỗ Văn T và Lò Thị S bán dâm cho Bùi Đức L (N) với giá 200.000 đồng/người/một lần mua dâm. Khi cả 4 người đang quan hệ tình dục thì bị Công an thành phố Hạ Long kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lưu Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa mại dâm” quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến đạo đức, nếp sống văn minh, thuần phong, mỹ tục, đời sống văn hoá, trật tự trị an xã hội. Mại dâm là một tệ nạn gây tác hại sâu về nhiều mặt trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, là một trong những nguyên nhân gây nên căn bệnh nguy hiểm HIV/AIDS. Do vậy cần tuyên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] - Về nhân thân: Bị cáo Lưu Văn T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, nhưng dù có xem xét giảm nhẹ hình phạt đến đâu thì việc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết.

[5] Luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh, điều khoản áp dụng, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đề nghị áp dụng là có căn cứ, phù hợp với nội dung vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 02 bao cao su đã qua sử dụng và 02 vỏ bao cao su hiệu Vip, Cơ quan điều tra đã tiến hành tiêu hủy theo quy định nên Hội đồng xét xử không đề cập lại.

- Đối với 12 bao cao su Vip Condom màu trắng, vàng chưa qua sử dụng. Đây là vật chứng liên quan đến vụ án, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 500.000 đồng thu trên người của Lưu Văn T. Xét thấy trong đó có 400.000 đồng là tiền do phạm tội mà có, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước, số tiền 100.000 đồng còn lại là tiền của bị cáo T không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[8] Nội dung khác: Đối với Lò Thị S, Lò Thị H, Đỗ Văn Trung và Bùi Đức Long (Nghĩa) là các đối tượng có hành vi mua bán dâm đã bị Công an ra Quyết định xử phạt hành chính nên Hội đồng xét xử không đề cập lại.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lưu Văn T phạm tội: “*Chứa mại dâm*”.

Xử phạt: Bị cáo Lưu Văn T 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 16/12/2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 12 bao cao su Vip Condom màu trắng, vàng.
- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng).
- Trả lại cho bị cáo Lưu Văn T số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 127/BB-THA ngày 28/02/2020 giữa Công an thành phố Hạ Long và Chi cục thi hành án thành phố Hạ Long).

Về án phí: Áp dụng: khoản 2 Điều 135, khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP. Hạ Long;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Hạ Long;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Hạ Long;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP. Hạ Long;
- Lưu hồ sơ, văn phòng, THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Định